

TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM-CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
TÂN SƠN NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

Về việc: Cung cấp vật tư thay thế, dịch vụ sửa chữa các thiết bị nâng hạ (MAT 16/MAT3 , MAT 14, MAT 17) và dịch vụ kiểm định an toàn thiết bị – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất năm 2025

Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm “Cung cấp vật tư thay thế, dịch vụ sửa chữa các thiết bị nâng hạ (MAT 16/MAT3 , MAT 14, MAT 17) và dịch vụ kiểm định an toàn thiết bị – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất năm 2025”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi Hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1 Yêu cầu đối với hàng hóa: Yêu cầu chào đúng hàng hóa với quy cách, số lượng như sau:

a. Hệ ray chạy trên ray trượt, loại không có động cơ (MAT 3-1): 06 cái

STT	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Chủng loại/Mô tả	ĐVT	Số lượng
1	Thay thế bộ con lăn (16 bánh xe/1 MAT). Vật liệu PU, đường kính 70-75mm	P/N: 019606; xuất xứ: Việt Nam	Cái	96
2	Bạc đạn bánh xe NSX:NSK; Xuất xứ : Nhật Bản	P/N: NSK 6202ZZ	Cái	12
3	Bulong nở M8 gắn trần	Inox M8	Cái	24
4	Nút chặn đầu ray nhựa ABS (KT: D80x80mm)	Hàng Việt Nam	Cái	06

5	Vệ sinh, vô dầu mỡ Bánh răng và cơ cấu giảm tốc	Dung tích: 400ml/ Khối lượng: 310g Sản phẩm: 5-W Nhà sản xuất: 3M	Chai	06
6	Vệ sinh Palang xích kéo, vô dầu mỡ	Dung tích: 400ml Sản phẩm: C&C 400ml Nhà sản xuất: LUPROMAX	Cái	06
7	Chi phí nhân công thực hiện dịch vụ sửa chữa	Thang nâng, tháo lắp 6 cái MAT 3-1	Gói	01
8	Chi phí kiểm định MAT 3-1		Cái	06

b. Hệ ray chạy trên ray trượt, loại có động cơ và ắc quy (MAT 3-2) : 03 cái

STT	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Chủng loại/Mô tả	ĐVT	Số lượng
1	Bạc đạn trục motor kích thước 25x52x15mm	P/N: SKF 6205-2RS Hãng SX: SKF Kích thước: 25mmx52mmx15mm	Cái	6
2	Bạc đạn hộp số đầu ra	P/N: SKF 6305-2RS Hãng SX: SKF	Cái	3
3	Chổi than motor (16x32x40mm)	P/N: SGR04 /Wampfler	Cái	6
4	Phốt chắn dầu trục hộp số Ø25xØ40x7mm	P/N: NOK-TC- 25x40x7/NBR Hãng SX: NOK Thông số kỹ thuật: Đường kính: 25mm Vật liệu: Cao su Nitrile Nhiệt độ làm việc:- 40 ⁰ C - +120 ⁰ C Độ dày: 7mm	Cái	3
5	Dầu hộp số (20L/1Can)	Hãng sản xuất: Shell; P/N: Omala S2 G 220	Can	1

6	Mỡ bôi trơn bạc đạn (Mỡ đa dụng chịu nhiệt, độ nhớt NLGI 3)	P/N: EP Grease NLG3/Vietnam	Hộp	1
7	Dây nguồn mềm chống cháy (3x2.5mm ² + 1x1.5mm ² – CU/XLPE, chịu nhiệt 90°C)	P/N: FRN-CXV 3x2.5+1x1.5; Nhà sản xuất: Cadisu/Vietnam	Mét	30
8	Bánh xe cao su truyền động Ø120mm	P/N: 279497 Đường kính: Ø120mm Nhà sản xuất: DHA CASTER	Cái	6
9	Đế chống rung motor (100x100x20mm)	Hàng gia công Việt Nam	Cái	6
10	Bánh xe truyền động chính Ø75–100mm	P/N: 233445 Đường kính: Ø75 – dây 100mm Nhà sản xuất: DHA CASTER	Cái	6
11	Thay thế bộ con lăn PU 70–75mm (16 bánh xe/ 1 MAT)	P/N: 019606 / XX : Việt Nam	Cái	48
12	Bạc đạn bánh xe	Hãng sản xuất: SKF; P/N: 6203Z	Cái	12
13	Bình ắc quy, loại kín khí 12VDC (loại GE 40Ah)	P/N: EG40-12 (12V-40AH); xuất xứ: Thái Lan	Cái	6
14	Bộ sạc ắc quy 24VDC – dòng sạc 10A	P/N: AC2410A; Nhà sản xuất: Appolo Nguồn vào: 195VAC-220VAC. Điện áp sạc: 26,4V-27,6V	Bộ	3
15	Hộp điều khiển (Công tắc , nút STOP khẩn, relay)	P/N: GOB-1A-YW-ESTOP-COVER xuất xứ: China	Cụm	3
16	Dây nguồn + đầu nối IP67	P/N: FRN-CXV 3x2.5+1x1.5; Nhà sản xuất: Cadisu/Vietnam Đầu nối: P/N: PKF16M723;	mét	30

		Hãng sản xuất: Schneider		
17	Bộ tiếp điểm/cầu chì bảo vệ 20A	P/N: CEF/10/24kV/20A	Cái	6
18	Chi phí nhân công thực hiện dịch vụ sửa chữa	Thang nâng, tháo lắp 3 cái MAT 3-2	Gói	1
19	Chi phí kiểm định MAT 3-2		Cái	3

c. Ghế đu lau kính , Solsit 2000 , ký hiệu MAT 16 : 03 cái

STT	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Chủng loại/Mô tả	ĐVT	Số lượng
1	Dây cáp treo chịu lực 8.3 mm (20m/1cuộn) Cấu tạo: 4X31SW+FC	P/N: LHV257 Xuất xứ: Đài Loan Cấu tạo: 4X31SW+FC	Cuộn	3
2	Sửa chữa, kiểm tra công suất kéo, kiểm định lại tời điện Tractel Greifzug	Sửa chữa, kiểm tra công suất kéo, kiểm định lại	Cái	3
3	Hiệu chỉnh, sửa chữa bộ hãm rơi Blocstop BSO 500 (có kiểm định)	Hiệu chỉnh, sửa chữa	Cái	3
4	Đai an toàn toàn thân đạt tiêu chuẩn EN 361; Có tem kiểm định	NSX: Tractel/EU Model: HT43 1 điểm neo lưng kiểu “Forged D” 1 điểm neo ngực kiểu “vòng dệt textile loop” 2 điểm neo ngực (thoracic anchorage) 5 vị trí điều chỉnh 1 đai phụ dưới chậu (subpelviene strap)	Bộ	3
5	Móc khóa chữ D, chịu lực > 22kN	Nhà sản xuất: Aludesign/Climbing Technology CT-Italia; P/N : SKC EVO	Cái	6

6	Bộ dây treo dự phòng (dây an toàn) có khoá 2 đầu; Có tem kiểm định. Tiêu chuẩn: TCVN 7802:2007, 2008 (trương đương tiêu chuẩn Châu Âu)	Model: LDAD 2-M10-M53 P/N: 78172 Tieeuc chuẩn: EN 355 Tải trọng: 150kg Đường kính 11mm, dài 2m Hãng SX: Tractel (EU) Xuất xứ EU	Bộ	3
7	Bánh xe ghế đu Ø100-125 mm	P/N: 223166; Xuất xứ: Đài Loan	Cái	6
8	Sơn chống gỉ + chổi lăn	Chổi lăn: 01 cái Sơn chống gỉ (hộp): 5L/ hộp Hàng Việt Nam	Bộ	1
9	Vật tư khác (ốc, long đen, khoen neo)	Hàng Việt Nam Bulong, đai ốc: 30-50 con Đệm phẳng: 30-50 cái Khoen neo: 12-20 cái	Bộ	1
10	Chi phí nhân công thực hiện dịch vụ sửa chữa	Thang nâng, tháo lắp 3 cái MAT16	Gói	1
11	Chi phí kiểm định MAT 16		Cái	3

d. Thang ống lồng , ký hiệu MAT 14: 03 cái

STT	Tên, quy cách hàng hóa, hiệu suất năng lượng, dịch vụ	Chủng loại/Mô tả	ĐVT	Số lượng
1	Bánh xe trượt ray dẫn hướng (4 cái/1 bộ), PU chịu lực Ø150mm	Chất liệu PU chịu lực; Đường kính: Ø 150mm; Xuất xứ: Việt Nam	Cái	12
2	Bánh xe xoay chịu lực (4 cái/1 bộ) Ø125mm	Chất liệu PU chịu lực; Đường kính: Ø 125mm; Xuất xứ: Việt Nam	Cái	12

3	Bạc đạn bánh xe trượt	Nhà sản xuất: SKF; P/N: 6203 2RS	Cái	12
4	Phốt chắn bụi trục bánh xe Ø25/40 , chống bụi & giữ mỡ trong cụm bánh xe	P/N: 204796, cao su NBR	Cái	12
5	Tay vịn bảo vệ inox Ø32, dài 70cm	Hàng Việt Nam	Bộ	3
6	Bản lề trượt & khớp inox 304, KT 50mmx50mm	Hàng Việt Nam	Cái	12
7	Thanh ray trượt phụ (2 mét/1 bộ) Nhôm kỹ thuật – ray dẫn phụ (thay nếu ray cong vênh hoặc kẹt)	Hàng Việt Nam	Bộ	3
8	Sơn phủ bảo vệ khung (5lít/1 bộ)	Hàng Việt Nam	Bộ	1
9	Bộ giằng, khóa chốt tầng (3 cái/1 bộ)	Hàng Việt Nam	Cái	9
10	Dây treo an toàn phụ Cấp inox 6mm có khóa neo 2 đầu, kết nối an toàn với điểm neo	P/N: LHV265; xuất xứ: Đài Loan	Bộ	3
11	Chi phí nhân công thực hiện dịch vụ sửa chữa	Thang nâng, tháo lắp 3 cái MAT14	Gói	1
12	Chi phí kiểm định MAT 14		Cái	3

1.2 Yêu cầu chất lượng, kỹ thuật:

- Thay thế phụ tùng, phụ kiện để sửa chữa trọn gói các thiết bị.
- Cung cấp nhân công để thực hiện toàn bộ công tác sửa chữa dịch vụ.
- Đối với vật tư thay thế : Cung cấp vật tư, phụ tùng chính hãng, đảm bảo thay thế đồng bộ với các thiết bị.
- Đối với hàng nhập khẩu (CO, CQ); Đối với hàng trong nước: cung cấp giấy xuất xưởng.
- Cung cấp dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật đối với các hạng mục sửa chữa.
- Thời gian bảo hành: 03 tháng đối với toàn bộ hạng mục sửa chữa.
- Cung cấp tài liệu hướng dẫn vận hành, sử dụng an toàn thiết bị (tiếng Việt).
- Cam kết có đầy đủ vật tư thay thế khi hư hỏng trong suốt quá trình vận hành.
- Năng lực của đơn vị thực hiện công tác sửa chữa:
 - + Hãng sản thiết bị nâng hoặc trung tâm bảo hành, bảo trì thiết bị nâng của hãng sản xuất thiết bị nâng tại Việt Nam hoặc đơn vị được hãng sản xuất thiết bị nâng ủy quyền thực hiện bảo trì, sửa chữa thiết bị nâng tại Việt Nam.



- + Nhân sự thực hiện công tác sửa chữa thiết bị nâng: Kỹ sư/chuyên gia của hãng sản xuất thiết bị nâng hoặc kỹ sư được hãng sản xuất đào tạo, cấp chứng chỉ thực hiện sửa chữa thiết bị nâng; sửa chữa theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất thiết bị nâng.
- Năng lực của đơn vị thực hiện công tác kiểm định thiết bị nâng: Có Giấy phép hoạt động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp, kinh nghiệm lâu năm, đội ngũ kiểm định viên có trình độ, trang thiết bị hiện đại, cơ sở vật chất đảm bảo dịch vụ kiểm định đạt chuẩn và tuân thủ quy định pháp luật.

1.3 Yêu cầu về giao hàng và thanh toán:

- Thời gian giao hàng: 7 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
- Địa điểm giao hàng: giao hàng tại kho Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.
- Giá chào: đề nghị chào giá hàng hóa trọn gói, đã bao gồm toàn bộ chi phí lắp đặt và thuế GTGT. Đồng tiền chào giá, thanh toán: VNĐ.
- Thanh toán: Đề nghị chào giá chi tiết phương thức thanh toán. Điều kiện tạm ứng không chấp nhận > 20% giá trị hợp đồng.

1.4 Yêu cầu nội dung hồ sơ chào giá: báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

- Đơn chào hàng theo Mẫu 01;
- Biểu giá theo Mẫu 02a, 02b;
- Các nội dung cần thiết khác:
 - Giấy phép đăng ký kinh doanh còn hiệu lực.

1.5 Yêu cầu hiệu lực của hồ sơ chào giá:

- Hiệu lực hồ sơ chào giá: 45 ngày kể từ ngày 11/11/2025.
- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị và đóng dấu. Số lượng hồ sơ chào giá: 01 bản gốc và 02 bản chụp

2 Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- Thời hạn gửi hồ sơ chào giá: trước 10 giờ 00 ngày 11/11/2025.
- Phương thức gửi hồ sơ chào giá: gửi trực tiếp/bưu điện theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá hoặc gửi fax, email (scan file.PDF)

- Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:

✓ Phòng Kế hoạch - Đầu tư (P.119) - Văn phòng Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường Tân Sơn Hòa, Tp. Hồ Chí Minh.

3 Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP
- Phòng Kế hoạch – Đầu tư (P.119)
- Tel: 083.8485.383- Ext: 3502
- Người liên hệ: Mr Đặng Ngọc Đức.

4 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hoạt động hợp pháp.
- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP. *Đu*

Đại diện hợp pháp của chủ đầu tư



Đặng Ngọc Cường

BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên hạng mục mua sắm: _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất – Chi nhánh Tổng công ty
Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số _____ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, _____ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện hạng mục mua sắm _____ [Ghi tên hạng mục mua sắm] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là _____ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là _____ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của hạng mục mua sắm].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong quá trình chào hàng.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong khi tham dự hạng mục này.
5. Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện cung cấp hàng hóa theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm nộp hồ sơ chào giá].

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Mẫu số 02a

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan	(I)
Tổng cộng giá chào		(M) + (I)

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

5-003
JỐCTÉ
HẮT
CÔNG T
HÔNG
TCP
CHÍ M

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá (chưa VAT)	Thành tiền (chưa VAT) (Cột 4x6)
1	Hàng hoá thứ 1					M1
2	Hàng hoá thứ 2					M2
						
n	Hàng hoá thứ n					Mn
VAT 10%						
Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						M=M1+M2 +...+Mn

[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

